

**CHỦ ĐỀ: RAU – HOA- QUẢ**  
**CHỦ ĐỀ NHÁNH: QUẢ NGON CHO BÉ**

| Thứ<br>Hoạt động                                                                   |                              | Thời gian | Thứ 2                                                                       | Thứ 3                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| Đón trẻ                                                                            |                              | 80'-90'   | Cô đón trẻ vào lớp, rèn nề nếp cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định,        |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           |                                                                             |                                                                             |
| Tắm nắng, Thể dục sáng                                                             |                              |           | * <b>Nội dung:</b>                                                          | * <b>Mục tiêu</b>                                                           |
|                                                                                    |                              |           | - Hô hấp: Tập hít vào thở ra.                                               | - Phát triển thể lực cho trẻ                                                |
|                                                                                    |                              |           | - Tay: Đưa sang ngang                                                       | -Trẻ tập đúng các động tác thể dục                                          |
|                                                                                    |                              |           | - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên.                                           | - Trẻ hứng thú tham gia luyện tập                                           |
|                                                                                    |                              |           | - Chân: Co duỗi từng chân                                                   | * <b>Chuẩn bị</b>                                                           |
|                                                                                    |                              |           |                                                                             | - Sân tập bằng phẳng                                                        |
|                                                                                    | - Xắc xô...                  |           |                                                                             |                                                                             |
| Chơi - tập                                                                         | Chơi- tập có chủ định        | 30'-40'   | <b>PTVD</b>                                                                 | <b>HĐNB</b>                                                                 |
|                                                                                    |                              |           | Bật xa bằng 2 chân                                                          | Nhận biết quả cam ( STEAM)                                                  |
|                                                                                    |                              |           | TCVD: Lộn cầu vòng                                                          |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           |                                                                             |                                                                             |
|                                                                                    | Dạo chơi ngoài trời          | 35'-40'   | ` Cho trẻ dạo chơi ngoài trời: Quan sát cây ổi                              |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           | Trò chơi vận động: Đuổi theo bóng; Bắt chuồn chuồn; con bọ dừa, kéo cưa lừa |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           | ` Chơi tự do: Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời                             |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           |                                                                             |                                                                             |
|                                                                                    | Chơi- tập ở các khu vực chơi | 35'-40'   | * <b>Nội dung:</b>                                                          | * <b>Mục tiêu:</b>                                                          |
|                                                                                    |                              |           | Chơi thao tác vai: Bế em, cho em ăn....                                     | ` Trẻ biết về KV chơi, lấy đồ chơi ra chơi                                  |
|                                                                                    |                              |           | Khu HĐVDV: Xâu hoa, ghép hình quả                                           | ` biết bế em, nấu ăn, cho em ăn, xâu hoa                                    |
|                                                                                    |                              |           | Ghép hình, xem sách.....                                                    |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           | Chơi NT: Tô màu quả                                                         | Trẻ có kỹ năng chơi cạnh nhau, theo nhóm, nấu ăn, ghép hình, xem sách ..... |
|                                                                                    |                              |           | Chơi VĐ: Chơi với ĐC vận động                                               | ` - Trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi,                                            |
|                                                                                    |                              |           | Khu vực đọc sách: Xem tranh ảnh về quả                                      | chơi xong cất vào nơi quy định                                              |
| Ăn trưa                                                                            |                              |           | 50'-60'                                                                     | Cô giúp trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa           |
| Cô nhắc trẻ ăn hết xuất ăn, vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ rửa tay, lau miệng, vệ sinh, |                              |           |                                                                             |                                                                             |
| Ngủ trưa                                                                           |                              | 140'-150' | Cô chuẩn bị giường chiếu, gối cho trẻ. Cho trẻ nghe bài hát dân ca,         |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           |                                                                             |                                                                             |
| Ăn phụ                                                                             |                              | 20-30`    | Cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay, ngồi vào bàn ăn, cô chú ý quan tâm    |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           | Nhắc trẻ ăn hết xuất                                                        |                                                                             |
| Chơi - tập buổi chiều                                                              |                              | 50'-60'   | LQKT: Nhận biết quả cam                                                     | TCM: Xé giấy, xé lá                                                         |
|                                                                                    |                              |           | Đọc đồng dao: Bí ngô là cô đậu nành                                         | <b>( Đ/c Phạm Thị Hương soạn, giảng)</b>                                    |
|                                                                                    |                              |           | Chơi tự do ở các khu vực chơi                                               | Chơi tự do ở các khu vực chơi                                               |
| Ăn chính                                                                           |                              | 50'-60'   | Cô dạy trẻ rửa tay, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa, chia cơm ra bát cho trẻ    |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           | ăn, chú ý trẻ ăn chậm, biếng ăn, khi ăn không nói chuyện ăn xong rửa tay    |                                                                             |
| Chơi/ trả trẻ                                                                      |                              | 50'-60'   | Cô cho trẻ chỉnh sửa lại trang phục gọn gàng, cho trẻ chơi tự do với        |                                                                             |
|                                                                                    |                              |           | Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình, học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.  |                                                                             |

Thời gian thực hiện chủ đề: 3 tuần. Từ ngày 23/ 12 đến ngày 10/01 /2025

Tuần 18: Từ ngày 06/1 đến ngày 10/01/2025

Giáo viên phụ trách chính: Sáng: Vui Thị Vẹn Chiều: Cà Thị Nghĩa

| Thứ 4                                                                                 | Thứ 5           | Thứ 6                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------|
| nghe và biết lễ phép..                                                                |                 |                          |
|                                                                                       |                 |                          |
| <b>* Tổ chức hoạt động</b>                                                            |                 |                          |
| 1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi các kiểu đi rồi đứng lại thành vòng tròn |                 |                          |
| 2. Trọng động: Trẻ tập theo nhịp hô của cô mỗi động tác 1 - 2 lần.                    |                 |                          |
| 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. kiểm tra vệ sinh vào lớp.            |                 |                          |
| VĐTN: Quả                                                                             |                 |                          |
|                                                                                       |                 |                          |
|                                                                                       |                 |                          |
| <b>HDVĐV</b>                                                                          | <b>VĂN HỌC</b>  | <b>Âm nhạc</b>           |
| Tô màu quả cam                                                                        | Truyện: Cây táo | DH: Quả                  |
|                                                                                       |                 | TC: Nghe âm thanh to nhỏ |
|                                                                                       |                 |                          |

xẻ, chi chi chành chành

|                                                                                                            |  |                                                                                                                                        |                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| <b>* Chuẩn bị: Khu vực chơi</b>                                                                            |  | <b>* Tổ chức hoạt động:</b>                                                                                                            |                                |
| - Đồ chơi gia đình                                                                                         |  | ` Cô gọi trẻ vào lớp trò chuyện với trẻ về chủ đề, giới thiệu khu vực chơi, đồ chơi. Cho trẻ về từng nhóm chơi và lấy đồ chơi ra chơi. |                                |
| - Dây xâu, hoa, tranh ghép                                                                                 |  | Trong khi chơi cô đến từng nhóm nhập vai chơi cùng với trẻ, cô dạy trẻ cách                                                            |                                |
| - Giấy A4 in quả                                                                                           |  | Nấu ăn, bế em, xâu quả, ghép tranh, tô màu, lật mở trang sách, chơi bóng, vòng                                                         |                                |
| - Bóng, vòng                                                                                               |  | ..... Cô bao quát động viên, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.                                                                              |                                |
| - Sách về quả                                                                                              |  | ` Cô bao quát thấy trẻ chán chơi cô gợi ý để trẻ đổi khu vực chơi                                                                      |                                |
|                                                                                                            |  | ` Kết thúc: Nhận xét nhóm chơi và nhắc trẻ cất đồ chơi cùng cô                                                                         |                                |
| chia cơm cho trẻ, Cô giới thiệu các món ăn, cô động viên trẻ ăn hết xuất ăn, khi ăn không làm rơi vãi cơm, |  |                                                                                                                                        |                                |
| Cô cho trẻ thực hiện một số thao tác đơn giản như rửa tay, lau mặt                                         |  |                                                                                                                                        |                                |
| Khi trẻ dậy trò chuyện với trẻ sau đó cho trẻ đi vệ sinh và cất gối cùng cô, cất gối cùng cô.              |  |                                                                                                                                        |                                |
| Cô dạy trẻ chuẩn bị phòng ngủ, chải chiếu, tự lấy gối, xếp gối...                                          |  |                                                                                                                                        |                                |
| đến các trẻ                                                                                                |  |                                                                                                                                        |                                |
| LQKTM: Truyện: Cây táo                                                                                     |  | Ôn: Bật xa bằng 2 chân                                                                                                                 | Cho trẻ nghe hát bài hát trong |
|                                                                                                            |  | TCVĐ: Lộn cầu vòng                                                                                                                     | Chủ đề                         |
| Chơi tự do ở các khu vực chơi                                                                              |  | Vệ sinh đồ dùng đồ chơi                                                                                                                | Chơi tự do ở các khu vực chơi  |
| Cô giới thiệu món ăn, nhắc trẻ cầm thìa bằng tay phải, động viên trẻ.                                      |  |                                                                                                                                        |                                |
| lau miệng, uống nước                                                                                       |  |                                                                                                                                        |                                |
| dùng đồ chơi ở lớp                                                                                         |  |                                                                                                                                        |                                |
| Trẻ về nhắc trẻ chào cô giáo, các bạn.                                                                     |  |                                                                                                                                        |                                |

Người lập

Phó Hiệu Trưởng